

Số: 256/TB-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết luận của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018

Ngày 31/7/2018, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tổ chức Hội nghị sơ kết nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018; thành phần hội nghị gồm có các đồng chí lãnh đạo Sở; Trưởng, phó các phòng chuyên môn và cán bộ, công chức Văn phòng Sở; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị trực thuộc; Trưởng, Phó Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện, thị xã, thành phố. Sau khi nghe báo cáo và ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp; đồng chí Nguyễn Trí Lạc, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở kết luận và chỉ đạo như sau:

Sáu tháng đầu năm 2018, Ngành Lao động- TBXH từ tỉnh đến cơ sở đã bám sát chức năng, nhiệm vụ, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp và đạt kết quả tích cực trên các lĩnh vực; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước phù hợp với tình hình và điều kiện phát triển KT-XH của địa phương; tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua 2 Nghị quyết quan trọng¹; triển khai 26 văn bản của trung ương, tham mưu UBND tỉnh ban hành 19 văn bản, kế hoạch, quyết định...; chính sách lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từng bước được tăng cường; giải quyết việc làm 13.045 người, trong đó xuất khẩu lao động 5.854 người, vượt chỉ tiêu kế hoạch, là nhóm tỉnh đứng đầu cả nước về xuất khẩu lao động (sau Nghệ An và Thanh Hóa).

Công tác quản lý nhà nước về GDNN sau khi tiếp nhận bàn giao được củng cố tăng cường, tiếp tục thực hiện quy hoạch sắp xếp lại hệ thống cơ sở GDNN, cơ sở vật chất trang thiết bị dạy nghề tiếp tục được đầu tư theo các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn từ các cấp ngân sách chính quyền địa phương, phát triển trường trọng điểm, nghề trọng điểm, trường chất lượng cao; chất lượng giáo viên, giảng viên được chuẩn hóa; chương trình, giáo trình thường xuyên được cập nhật đổi mới; tuyển sinh 6.383 người, đạt 153% so với cùng kỳ năm 2017, chất lượng đào tạo từng bước đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; thực hiện mô hình thí điểm đào tạo trình độ trung cấp nghề trong trường phổ thông đạt nhiều kết quả tích cực, đặc biệt là công tác dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, lao động bị thu hồi đất, lao động nữ, lao động là bộ đội xuất ngũ, chuyên ngành, lao động hoàn thành án phạt tù, hỗ trợ đào tạo nghề cho người dân ảnh hưởng do sự cố môi trường biển thực hiện quyết liệt.

¹ Nghị quyết về củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo...;

Công tác giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới đã huy động được nguồn lực từ chương trình MTQG, nguồn vốn ngân sách địa phương các cấp, kịp thời xây dựng cơ chế chính sách, định mức kinh phí trình HĐND tỉnh phê duyệt và tham mưu các văn bản chỉ đạo hướng dẫn triển khai thực hiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7,96%, cận nghèo còn 7,27%. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho trên 65.000 đối tượng BTXH hưởng trợ cấp thường xuyên tại xã, phường, thị trấn thông qua Bưu điện kịp thời, công khai minh bạch, đúng quy định pháp luật. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại các cơ sở trợ giúp xã hội tăng cả về số lượng và chất lượng. Các hoạt động về BVCSTE, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội tiếp tục được quan tâm theo đúng chương trình kế hoạch, chỉ đạo của trung ương và của tỉnh.

Thực hiện chính sách ưu đãi người có công thông qua giao dịch hành chính công kịp thời, chấm dứt được tình trạng phiền hà, nhũng nhiễu đối với nhân dân; thực hiện số hóa, công nghệ hóa, công khai minh bạch kết quả giải quyết chế độ chính sách ưu đãi người có công thông qua Website và Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, thực hiện kịp thời công tác thanh tra kiểm tra, đối thoại trực tiếp với nhân dân giải quyết cơ bản những tồn tại hạn chế, vướng mắc khiếu kiện kéo dài, tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân; chi trả trợ cấp thường xuyên trên 45.000 người, trợ cấp một lần 2.686 người; hỗ trợ xây dựng 363 nhà ở người có công và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 71 năm ngày TB-LS, 50 năm Chiến thắng Đồi Lộc lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

Công tác cải cách hành chính, xây dựng cơ cấu, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thực hiện kịp thời, sát nhập các phòng ban, các đơn vị trực thuộc, giải thể sát nhập một số cơ sở GDNN theo đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 6. Công tác quản trị văn phòng, cải cách tài chính công đạt nhiều kết quả tích cực, đã xử lý đúng thời hạn 100% nhiệm vụ theo Chương trình khung của tỉnh, 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, 99,7% TTHC thực hiện kịp thời, kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng tốt hơn.

Đạt được những thành tích kết quả nêu trên, ngoài sự hỗ trợ giúp đỡ, lãnh đạo chỉ đạo sâu sát của Bộ, ngành trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp giúp đỡ của các cấp các ngành, các địa phương và đặc biệt là sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động toàn ngành, các đơn vị trực thuộc và các cơ sở GDNN trên toàn tỉnh.

Giám đốc Sở ghi nhận, đánh giá cao những kết quả đạt được của toàn ngành 6 tháng đầu năm. Tuy vậy, vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế cần khắc phục: Công tác quản lý lao động, tiền lương, BHXH vẫn còn nhiều bất cập, tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội chưa có xu hướng giảm; lao động cư trú bất hợp pháp tại nước ngoài vẫn chiếm tỷ lệ cao so với cả nước; một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; năng suất lao động hạn chế, điều tra cung - cầu lao động chưa được thực hiện kịp thời; quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp kết quả chưa cao, tuyển sinh đào tạo nghề nhiều địa phương, đơn vị chưa đạt chỉ tiêu; việc cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin hộ nghèo, đối tượng hưởng chính sách trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng, cơ sở dữ liệu thông tin về trẻ

em chưa được các địa phương quan tâm đúng mức; tiến độ giải ngân các nguồn kinh phí chưa đạt yêu cầu kế hoạch...

Để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2018, làm tiền đề xây dựng, thực hiện kế hoạch năm 2019; Giám đốc Sở yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc, Phòng Lao động-TBXH triển khai thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

1. Tập trung cao kiểm tra soát xét, tổng hợp báo cáo đánh giá giữa nhiệm kỳ đối với toàn bộ các chỉ tiêu về lĩnh vực ngành quản lý, báo cáo kịp thời để tổng hợp toàn tỉnh; phối hợp đề xuất phương án hoạt động của các trung tâm GĐNN do cấp huyện quản lý theo Nghị quyết Trung ương 6; khắc phục chấn chỉnh, các tồn tại hạn chế đã nêu và tích cực triển khai kịp thời các chế độ chính sách mới ban hành...;

2. Lao động, tiền lương bảo hiểm xã hội, việc làm, ATVS-LĐ:

- Tham mưu điều chỉnh bổ sung cơ chế chính sách, thực hiện đề án xuất khẩu lao động đối với các thị trường tiềm năng, như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan; xây dựng, hoàn thiện Đề án triển khai Chương trình phối hợp đào tạo nguồn nhân lực, xuất khẩu lao động đối với CHLB Đức, mở rộng thị trường xuất khẩu lao động sang các nước Trung đông, Châu Phi. Nghiên cứu tham mưu HĐND, UBND có cơ chế, chính sách đối với những lao động sau khi thực hiện hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài về nước để tạo lập thị trường lao động trong nước;

- Tham mưu đề xuất UBND tỉnh, Bộ Lao động-TBXH có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai các chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường và người dân tại các xã đặc biệt khó khăn vùng ven biển; kiến nghị kéo dài thời hạn giải ngân thanh quyết toán đảm bảo sử dụng thanh quyết toán vốn theo kế hoạch đã được phân bổ;

- Thực hiện tốt các chính sách pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giảm tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội;

+ Các huyện thành phố thị xã cần phải tập trung tổ chức kiểm tra, soát xét tổng hợp kết quả đào tạo nghề ngắn hạn đặc biệt là đào tạo nghề cho người dân bị sự cố môi trường biển, đảm bảo giải ngân và thanh quyết toán đúng kế hoạch dự toán kinh phí đã được Trung ương và địa phương phân bổ;

+ Phối hợp các sở ngành UBND các huyện thành phố thị xã thực hiện tốt các giải pháp giảm số lao động bỏ trốn, cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan....

- Nghiên cứu việc tổ chức quản lý, cụ thể hóa phân cấp quản lý nhà nước về lao động đối với các huyện, thị xã, thành phố; tổ chức điều tra, thu thập, xử lý thông tin cung - cầu lao động. Đề nghị các huyện, thành phố thị xã phải chủ động theo dõi, thống kê quản lý lao động, điều tra tổng hợp và báo cáo kịp thời thông tin về cung cầu lao động trên phạm vi địa phương mình quản lý;

- Triển khai Kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động trong các loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2018-2021; Chương trình Giáo dục Nghề nghiệp - Việc làm giai đoạn 2018-2020 khi được UBND tỉnh phê duyệt;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc phân cấp ủy quyền, trong lĩnh vực lao động việc làm cho khu kinh tế, hoạt động cấp phép cho lao động nước ngoài, kết

luận và có kiến nghị đề xuất UBND tỉnh về tăng cường chấn chỉnh hoạt động cấp giấy phép cho lao động nước ngoài, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm;

3. Giáo dục nghề nghiệp:

- Khẩn trương thực hiện quy hoạch theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, hoàn thiện, triển khai thực hiện đề án sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chuẩn bị lộ trình đổi mới, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở GDNN theo tinh thần Nghị quyết số 19 (hội nghị TW 6) và Chương trình hành động số 1011-CTr/TU của Tỉnh ủy “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” theo hướng sát nhập, giải thể các trung tâm GDNN cấp huyện hoạt động không hiệu quả, sát nhập các trường trung cấp nghề vào các trường cao đẳng, phấn đấu đến năm 2025 chỉ còn 1 đơn vị GDNN công lập trên địa bàn tỉnh; việc sát nhập, giải thể, sắp xếp lại các cơ sở GDNN đảm bảo nguyên tắc nâng cao năng lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực cho hoạt động GDNN;

- Xây dựng các chuẩn áp dụng trong GDNN; đổi mới tổ chức đào tạo; tăng cường các giải pháp gắn kết với doanh nghiệp, coi doanh nghiệp là chủ thể trong quá trình đào tạo; gắn kết chặt chẽ giữa GDNN với thị trường lao động trong và ngoài nước; triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước; trong quản lý, đào tạo ở các cơ sở GDNN; tăng cường hợp tác quốc tế về GDNN;

- Đánh giá kết quả thực hiện mô hình đào tạo trình độ trung cấp nghề trong giáo dục phổ thông (theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo), mô hình đào tạo trung cấp nghề gắn đào tạo văn hóa đạt tiêu chuẩn tốt nghiệp trung học phổ thông và liên thông cao đẳng nghề đối với học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Phối hợp với ngành GD-ĐT, cấp ủy chính quyền các cấp thực hiện tốt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các huyện, thị xã, thành phố soát xét tổng hợp kết quả đào tạo nghề ngắn hạn, đặc biệt là đào tạo nghề cho người dân bị sự cố môi trường biển, đảm bảo giải ngân và thanh quyết toán đúng kế hoạch dự toán kinh phí đã được Trung ương và địa phương phân bổ;

- Nghiên cứu tham mưu xin chủ trương ban hành Nghị quyết quy định về định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát, cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các địa phương, đơn vị.

4. Chính sách ưu đãi người có công:

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị 14-CT/TW, Quyết định số 773/QĐ-TTg, Kế hoạch số 90/KH-TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người có công;

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách người có công; giải quyết căn bản các trường hợp vướng mắc về xác nhận, công nhận và thực hiện chính sách người có công; phân đấu cơ bản hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp các cơ quan có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt, tổ chức lấy mẫu sinh phẩm xác định danh tính liệt sĩ thiếu thông tin, trước mắt triển khai thực hiện đối với 2/4 huyện (Cẩm Xuyên, Kỳ Anh) đã được Cục Người có công phê duyệt;

- Triển khai ứng dụng đồng bộ phần mềm quản lý, theo dõi, cập nhật hồ sơ người có công hiệu quả toàn hệ thống từ tỉnh đến cơ sở.

5. Công tác giảm nghèo, Bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giảm nghèo bền vững, cập nhật kịp thời cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ hưởng chính sách bảo trợ xã hội và trẻ em vào phần mềm quản lý;

- Triển khai Nghị quyết về củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”; các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 nghiêm túc, phản ánh sát tình hình thực tế hộ nghèo tại các địa phương.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách cứu trợ đột xuất, trợ giúp xã hội;

+ Phối hợp với Bưu điện tỉnh đánh giá kết quả thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng BTXH tại xã, phường, thị trấn;

+ Tổ chức thực hiện và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chính sách về: Người cao tuổi, kết quả hoạt động đối với đề án Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; hoạt động của Ban công tác người cao tuổi; kết quả thực hiện chính sách pháp luật đối với trẻ em, người khuyết tật, thành lập Ban công tác người khuyết tật, tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội, đánh giá giữa kỳ chương trình giảm nghèo, kết quả Đề án 32 về phát triển nghề công tác xã hội;

- Tăng cường quản lý, giáo dục, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa, phòng chống có hiệu quả tình trạng trẻ em bị đuối nước, bị bạo lực, xâm hại. Khẩn trương kiện toàn Ban công tác liên ngành bảo vệ chăm sóc trẻ em, củng cố nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

6. Công tác phòng chống mại dâm, ma túy, cai nghiện phục hồi:

Tăng cường công tác quản lý, lập hồ sơ, hoàn thành đạt chỉ tiêu cai nghiện bắt buộc theo kế hoạch; sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về cai nghiện; nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ cai nghiện; theo dõi sát đối tượng trong quá trình trị liệu, lao động phục hồi tập trung tại Cơ sở cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về hoạt động mại dâm; hỗ trợ kịp thời các nạn nhân bị mua bán trở về.

7. Thanh tra, kiểm tra xử lý đơn thư khiếu nại, phòng chống tham nhũng:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật, chính sách về lao động, người có công và xã hội; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị về thanh tra.

- Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, không để tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

8. Công tác kế hoạch tài chính:

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn kinh phí, thẩm định quyết toán các nguồn ngân sách, kinh phí Trung ương ủy quyền.

- Cập nhật, đối khớp dữ liệu chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, phối hợp rà soát có phương án xử lý đối với những trường hợp hưởng chính sách trợ cấp thường xuyên nhưng không có hồ sơ quản lý kể cả đối với những đối tượng đã mất;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dự toán kinh phí năm 2018, đôn đốc việc giải ngân thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ theo nội dung kế hoạch đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch tài chính năm 2019.

9. Công tác tổ chức quản trị, hành chính, văn phòng:

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bổ sung chức năng, nhiệm vụ, nâng cao tính tự chủ cho các đơn vị trực thuộc theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, các Chương trình hành động của Tỉnh ủy; triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XII;

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành từ tỉnh đến cơ sở, phát triển mạnh đội ngũ làm công tác xã hội, trợ giúp xã hội theo Đề án 32 của Chính phủ;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành; giải quyết kịp thời hồ sơ TTHC; tăng cường công tác pháp chế, theo dõi thi hành pháp luật, rà soát văn bản QPPL, kiểm soát văn bản; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nội quy, quy chế; rà soát xác lập TTHC đối với nhóm cấp lại Giấy chứng nhận thương binh, gia đình liệt sĩ, y sao hồ sơ người có công. Đổi mới giao diện, nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử, 100% hoạt động tác nghiệp quản trị văn phòng thông qua phần mềm I-O đúng quy định; phối hợp số hóa 100% cơ sở dữ liệu thuộc ngành quản lý chia sẻ xuống tận cấp huyện và cấp xã;

- Chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh các phong trào thi đua Kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống Ngành Lao động-TB-XH (28/8) và chào mừng các ngày lễ lớn; tham gia tích cực các hoạt động của Khối thi đua Văn hóa xã hội- Hành chính tổng hợp;

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá, thẩm định các tiêu chí nông thôn mới thuộc ngành; hỗ trợ, đỡ đầu các xã; giữ vững danh hiệu Cơ quan đạt chuẩn văn hóa; xây dựng văn hóa công sở; bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng đô thị văn minh; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc.

10. Các đơn vị trực thuộc, tiếp tục bám sát chức năng, nhiệm vụ, phát động các hoạt động thi đua kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống Ngành Lao động-TBXH

(28/8) và các ngày lễ lớn; rà soát, tập trung triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu, mục tiêu, chương trình, kế hoạch năm 2018; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao tính tự chủ, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh.

11. Phòng Lao động- Thương binh và XH huyện, thị xã, thành phố, tiếp tục bám nắm, tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án; tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật trên lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở; tổ chức điều tra cập nhật thông tin thị trường lao động, cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ hưởng chính sách bảo trợ xã hội, trẻ em vào phần mềm quản lý; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho các đối tượng, đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện các kết luận thanh tra; rà soát đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội đảm bảo quyền lợi của đối tượng theo quy định và khuyến khích các đối tượng vào các cơ sở theo hình thức tự nguyện; thực hiện nhanh gọn các thủ tục hành chính; chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đơn thư khiếu nại ngay tại cơ sở.

Trên đây là nội dung kết luận, chỉ đạo của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018. Đề nghị các phòng chuyên môn, cơ quan đơn vị trực thuộc, các cơ sở GDNN, Phòng Lao động-TBXH huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được phân công tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 và những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động-TBXH cấp huyện;
 - Các phòng chuyên môn, đơn vị;
 - Giám đốc, các PGĐ Sở;
 - Lưu: VT, VP;
- Gửi bản điện tử.

TL. GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Đặng Công Nam